

Số: 596 /TB-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả xem lại bài thi học phần học kỳ 1 năm học 2021-2022

Căn cứ Quy định tổ chức xem lại kết quả bài thi học phần (ban hành kèm theo Quyết định số: 1755/QĐ-ĐHKTQD, ngày 23/10/2017 của Hiệu trưởng);

Thực hiện kế hoạch thi học kỳ 1 năm học 2021-2022 của các hệ đào tạo tại trường ĐHKTQD;

Theo Thông báo số 288/TB-ĐHKTQD ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc nhận đơn đề nghị xem lại bài thi học phần học kỳ 1 năm học 2021-2022;

Căn cứ kết quả kiểm tra việc nhập điểm cơ học; Căn cứ Biên bản chấm lại bài thi học phần học kỳ 1 năm học 2021-2022 của các Bộ môn có liên quan;

Căn cứ vào 351 đơn Đề nghị xem lại kết quả bài thi học phần của sinh viên;

Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục thông báo:

- Kết quả xem lại bài thi học phần học kỳ 1 năm học 2021-2022 bao gồm: **57 trường hợp tăng điểm, 04 trường hợp giảm điểm**. Trong quá trình kiểm tra việc nhập điểm cơ học Phòng Khảo thí & ĐBCLGD đã phát hiện thêm 02 trường hợp có thay đổi điểm (có danh sách kèm theo).

- Những trường hợp khác không có tên trong danh sách trên được xác định là không thay đổi kết quả điểm thi kết thúc học phần.

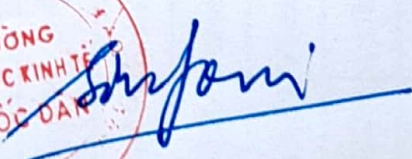
Chi tiết cụ thể của từng trường hợp có thay đổi điểm được đăng tại mục Thông báo trên trang web của phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục: <http://khaothi-dbcldg.dneu.edu.vn/>.

Đối với 63 trường hợp có thay đổi điểm, Phòng Khảo thí và ĐBCLGD sẽ gửi công văn tới Phòng Quản lý đào tạo; Viện đào tạo Tiên tiến, CLC & Pohe và Trung tâm Đào tạo Từ xa yêu cầu đính chính điểm trên mạng Quản lý đào tạo của trường.

Nơi nhận:

- BGH (để báo cáo);
- Các đơn vị liên quan (để thực hiện)
- Phòng Truyền thông (để đăng cổng TTĐT);
- Lưu: VT, TH, KT&ĐBCLGD.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ ĐBCLGD



TS. Đàm Sơn Toại

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2022

DANH SÁCH SINH VIÊN THAY ĐỔI ĐIỂM
ĐỢT XEM LẠI BÀI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Thông báo số: 596 /TB-ĐHKTQD ngày 19 tháng 4 năm 2022)

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
1	11213351	Nguyễn Thuỳ Linh	Đại số và giải tích: Ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh	Tài chính TT 63D	3.5	6.5	Sáu rưỡi	GV chấm sót
2	11190458	Ninh Hải Anh	Marketing công nghệ số	2	7.5	8.5	Tám rưỡi	GV cộng sót một ý 0.75 điểm
3	11195813	Nguyễn Long Vũ	Lịch sử văn minh thế giới	Kế toán TT 61	6.5	8.0	Tám chẵn	GV cộng thiếu điểm
4	11190458	Ninh Hải Anh	Quản trị nhân lực	17	5.5	7.0	Bảy chẵn	GV cộng nhầm cơ học
5	11192090	Nguyễn Quang Hoàng	Quản trị nhân lực	11	4.0	8.0	Tám chẵn	GV cộng nhầm cơ học
6	11191377	Cao Trường Giang	Hành vi tổ chức	(121)TT_01	0.0	8.5	Tám rưỡi	GV chấm sót
7	11214446	Hoàng Tiến Khôi Nguyên	Giới thiệu về hệ thống máy tính và các ứng dụng (E)	KDQT TT 63C AEP(121) 04	7.0	7.3	Bảy ba	GV cộng sót
8	11210116	Phạm Minh Châu	Giới thiệu về hệ thống máy tính và các ứng dụng (E)	KDQT TT 63C AEP(121) 04	8.4	8.9	Tám chín	GV cộng sót
9	11206885	Vũ Đức Thành	Tư duy phê phán	3	3.5	8.0	Tám chẵn	GV vào nhầm điểm cơ học
10	11192173	Âu Dương Hùng	Thương mại quốc tế 2	(121)_01	0.8	8.0	Tám chẵn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
11	11195572	Nguyễn Minh Tuấn	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	5	5.0	4.0	Bốn chẵn	GV cộng nhầm cơ học

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
12	11194978	Tạ Thị Thu Thư	Lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam	(121)_05	7.0	5.0	Năm chắn	GV cộng nhầm cơ học
13	12210100	Bùi Thị Trang	Triết học Mác- Lênin	32	0.0	8.0	Tám chắn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
14	11203190	Nguyễn Thị Phương	Kinh tế và quản lý môi trường	(121)_04	7.5	9.5	Chín rưỡi	GV vào nhầm điểm cơ học
15	11173415	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Quản lý công nghệ (2 tín chỉ)	(121)_04	6.5	8.5	Tám rưỡi	GV chấm sót
16	11218720	Phạm Thị Minh Châu	Quản lý học 1	(121)_V1_01	6.0	7.5	Bảy rưỡi	GV cộng nhầm cơ học
17	11195703	Bùi Bích Vân	Kinh tế nông thôn	1	5.0	8.0	Tám chắn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
18	11213969	Trương Tuấn Minh	Toán cho các nhà kinh tế	15	8.0	9.5	Chín rưỡi	GV cộng nhầm cơ học
19	11201255	Nguyễn Thị Hạ	Kinh tế lượng 1	(121)-30	8.5	9.3	Chín ba	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
20	11185709	Phan Thị Hải Yến	Kinh tế lượng 1	7	8.0	8.5	Tám rưỡi	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
21	11200095	Dương Thị Vân Anh	Kinh tế lượng 1	(121) - 19	9.0	9.5	Chín rưỡi	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
22	11190633	Cao Diệu Ánh	Kinh tế lượng 1	13	7.0	7.8	Bảy tám	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
23	11201400	Cồ Thị Hiền	Kinh tế lượng 1	(121)_15	7.8	8.3	Tám ba	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
24	11200750	Nguyễn Tiến Đạt	Kinh tế lượng	(121)_31	8.5	9.3	Chín ba	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
25	11203012	Đậu Thuỷ Nhung	Kinh tế lượng 1	(121)_13	7.5	8.3	Tám ba	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
26	11201332	Nguyễn Thuý Hằng	Kinh tế lượng 1	(121)CLC_04	7.0	7.8	Bảy tám	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
27	11200789	Trần Ngọc Diệp	Kinh tế lượng	(121)_24	7.5	8.0	Tám chắn	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
28	11202867	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Kinh tế lượng	(121)_31	8.3	9.0	Chín chắn	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
29	11200300	Nguyễn Thị Vân Anh	Kinh tế lượng	(121)CLC_04	7.8	8.5	Tám rưỡi	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
30	11202458	Lê Thị Tuyết Mai	Kinh tế lượng 1	29	7.75	8.3	Tám ba	Lỗi cài đặt trên phần mềm câu điểm số
31	11205712	Bùi Phương Linh	Tiếng Anh 2 (kỹ năng đọc)	TACLC108(220)TL C03	2.0	8.5	Tám rưỡi	Nhập nhầm điểm lên hệ thống
32	11200399	Trần Thị Ngọc Anh	Quản lý học 1	(220)_19	7.5	8.5	Tám rưỡi	Lỗi nhập điểm
33	11201476	Lê Công Hiếu	Toán cho các nhà kinh tế	9	0.0	10.0	Mười	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
34	11202988	Nguyễn Thảo Nhi	Võ 1_Taekwondo	(121)_10	Không có	5.0	Năm chắn	Chưa nhập điểm lên hệ thống
35	11200813	Phạm Thị Dịu	Toán cho các nhà kinh tế	(220)_27	5.5	6.5	Sáu rưỡi	GV cộng nhầm cơ học
36	11201864	Nguyễn Thị Huyền	Toán cho các nhà kinh tế	14	4.0	9.5	Chín rưỡi	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
37	11194152	Bùi Sỹ Quang Phú	Phân tích kinh doanh	(121)_03	4.5	6.0	Sáu chắn	GV Nhập điểm
38	11190007	Đỗ Thu An	Kế toán doanh nghiệp Việt Nam	Kiểm toán 61A	7.8	6.0	Sáu chắn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
39	11190685	Vũ Ngọc Ánh	Phân tích báo cáo tài chính	7	5.5	8.5	Tám rưỡi	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
40	11186346	Nguyễn Thị Minh Tâm	CĐ tin học quản lý đầu tư	4	2.0	3.0	Ba chắn	GV chấm sót
41	11192729	Phùng Mai Liên	Đầu tư quốc tế	2	6.0	9.0	Chín chắn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
42	11208175	Trịnh Thùy Trang	Kinh tế đầu tư	3	0.0	9.0	Chín chắn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
43	11182134	Nguyễn Thu Hương	Lập và quản lý dự án đầu tư	1	4.5	6.0	Sáu chắn	GV chấm sót

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
44	11186014	Vũ Phương Anh	Lập và quản lý dự án đầu tư	5	5.5	6.5	Sáu rưỡi	GV chấm sót
45	11193921	Nguyễn Minh Nguyệt	Phân tích đầu tư	2	7.5	9.5	Chín rưỡi	GV chấm sót
46	11191676	Lê Thị Hằng	Quản lý rủi ro dự án	1	6.0	9.5	Chín rưỡi	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
47	11200678	Nguyễn Thị Kim Cúc	Quản trị quá trình kinh doanh	(121)_02	5.0	9.0	Chín chẵn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
48	11201876	Nguyễn Thị Thu Huyền	Quản trị quá trình kinh doanh	2	6.5	9.0	Chín chẵn	GV nhập điểm nhầm lên hệ thống
49	11208463	Doãn Việt Việt	Quản trị quá trình kinh doanh	(121)_04	5.0	6.5	Sáu rưỡi	GV chấm sót
50	11194833	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Quản trị chiến lược	9	7.5	8.5	Tám rưỡi	GV chấm sót
51	11190879	Vũ Cẩm Chi	Quản trị chiến lược 1	3	7.5	8.0	Tám chẵn	GV chấm sót
52	11200329	Phạm Kim Anh	Thông kê trong KT&KD	2	8.0	9.0	Chín chẵn	GV chấm sót
53	19201485	Nguyễn Đức Thắng	Quản trị tác nghiệp 1	AUM17-QTDN17C TX QTKD103.0003	Không có	8.0	Tám chẵn	GV chấm sót
54	11203272	Nguyễn Minh Quân	Toán tài chính	(121)_03	5.0	6.5	Sáu rưỡi	GV cộng sót
55	11194646	Nguyễn Minh Thắm	Ngân hàng thương mại 2	(121)_03	5.5	6.0	Sáu chẵn	GV cộng sót
56	11191374	Bùi Ngân Giang	Ngân hàng thương mại 2	(121)_04	5.5	6.0	Sáu chẵn	GV cộng sót
57	11207469	Trần Quang Vinh	Lý thuyết tài chính tiền tệ	NHLT07	1.5	7.0	Bảy chẵn	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống
58	11201729	Nguyễn Thị Lan Hương	Lý thuyết tài chính tiền tệ	(121)_10	6.5	6.0	Sáu chẵn	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống
59	11216497	Nguyễn Thị Hải Yến	Pháp luật đại cương	(121)_35	0.0	8.0	Tám chẵn	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
60	11194296	Phạm Thị Thu Phương	Pháp luật đại cương	03 (Kỳ hè)	0.0	8.0	Tám chẵn	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống
61	11203686	Nguyễn Thị Thảo	Mạng máy tính và truyền dữ liệu	121_05	7.5	9.5	Chín rưỡi	GV chấm sót

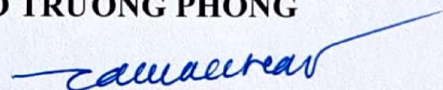
Danh sách này có 61 sinh viên thay đổi điểm./.

Ngoài 61 trường hợp có đơn nêu trên, trong quá trình kiểm tra nhập điểm cơ học Bộ phận Khảo thí & ĐBCLGD đã phát hiện thêm 02 trường hợp nhập điểm nhầm vào bảng điểm cho sinh viên lớp học phần như sau:

TT	Mã SV	Họ tên Sinh viên	Môn thi	Lớp	Kết quả TB	Điểm kết luận sau khi chấm lại		Lý do thay đổi điểm
						Bảng số	Bảng chữ	
1	11201859	Nguyễn Thị Huyền	Toán cho các nhà kinh tế	14	9.5	4.0	Bốn chẵn	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống
2	11207650	Nguyễn Hoàng Hiệp	Toán cho các nhà kinh tế	9	10.0	6.5	Sáu rưỡi	GV nhập nhầm điểm lên hệ thống

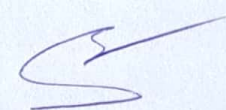
Danh sách này có 02 sinh viên thay đổi điểm./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



TS. Tạ Mạnh Thắng

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Chung